

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 29 - 8 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Ông Đỗ Văn Nhã;
 - + Bà Phạm Thị Loan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí P (tên gọi khác: T) - sinh năm 1995, tại V - Khánh Hòa; trú tại thôn TN - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; con ông (không rõ tên cha) và bà Nguyễn Thị Ngọc H; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giam ngày 01/6/2017. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1986, tại T - Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú tại thôn B - xã TT - huyện T - tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay thôn TP - xã VP - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Văn N1 và bà Nguyễn Thị H1; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

- Người bị hại:
 - + Chị Nguyễn Thị Thu V - sinh năm 1996; trú tại thôn TN - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
 - + Chị Nguyễn Thị Kim Th - sinh năm 1989; trú tại thôn TB - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Cao Văn Q - sinh năm 1987; trú tại thôn TN - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Tiến N - sinh năm 1979; trú tại thôn TĐ - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 04/5/2017, Nguyễn Chí P đi bộ một mình trên đường bê tông thuộc thôn TN - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Khi đến cổng nhà bà Mai Thị K thì P thấy chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 của chị Nguyễn Thị Thu V đang dựng trước cổng nhà, có chìa khóa xe gắn ở ổ khóa nguồn nhưng không có người trông coi nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. P ngồi trên xe, bật khóa nguồn, trộm cắp xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 rồi điều khiển chạy đến thôn TP - xã VP - huyện V tìm gặp anh Trần Văn Đ. P nói với anh Đ đây là xe mô tô của gia đình P và nhờ anh Đ biết ai mua thì bán giùm. Anh Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô trên đến khu vực nuôi ốc hương GK thuộc thôn TP - xã VP - huyện V gặp Nguyễn Văn Ph hỏi bán xe. Ph hỏi anh Đ “xe này có giấy tờ không, bán giá bao nhiêu”. Anh Đ nói “xe này không có giấy tờ”. Sau đó, Ph và anh Đ thống nhất mua bán xe với giá 1.200.000đồng. Khi mua xe mô tô biển số 79V1 - 021.53, mặc dù anh Đ không nói về nguồn gốc xe nhưng Ph ý thức được xe này do người khác phạm tội mà có vì xe không có giấy tờ, thấy giá bán thấp hơn giá trị thực tế của xe nên mua. Anh Đ mang số tiền bán xe được đưa anh P, P đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, khoảng 08 giờ 00 ngày 23/5/2017, Nguyễn Chí P đi bộ một mình đến chợ ĐL thuộc thôn TB - xã ĐL - huyện V, P thấy 01 xe mô tô biển số 79V1 - 244.41 của chị Nguyễn Thị Kim Th, đang dựng bên lề đường có gắn chìa khóa ở ổ khóa nguồn nhưng không có người trông coi, P đến rút chìa khóa xe ra khỏi ổ khóa rồi cất giữ và đứng quan sát, đợi thời điểm thích hợp sẽ trộm cắp xe. Khoảng 10 phút sau, chị Th đến xe mô tô tìm không thấy chìa khóa xe, nghĩ đã mất chìa khóa xe nên chị Th đi bộ về nhà lấy chìa khóa khác. Thấy chị Th đã đi khỏi, P đến nơi dựng xe mô tô dùng chìa khóa đã lấy trước đó bật khóa nguồn nổ máy và trộm cắp xe mô tô biển số 79V1 - 244.41, rồi điều khiển xe đến khu vực DT thuộc thôn TĐ - xã L - huyện V và thế chấp xe này cho anh Đỗ Tiến N với giá 2.800.000đồng.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 24/2017/KL-TTHS ngày 15 tháng 5 năm 2017 và số 29/2017/KL-TTHS ngày 07 tháng 6 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa kết luận chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 trị giá 12.600.000đồng và chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 244.41 trị giá 27.600.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-KSĐT ngày 09 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Chí P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Văn Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Chí P, Nguyễn Văn Ph về tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí P và áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h - p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Chí P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí P và bị cáo Nguyễn Văn Ph đều khai nhận hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng số 53/CT- KSĐT ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 04/5/2017, tại thôn TN - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Chí P đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 của chị Nguyễn Thị Thu V, trị giá 12.600.000đồng và ngày 23/5/2017, tại thôn TB - xã ĐL - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Chí P đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 244.41 của chị Nguyễn Thị Kim Th, trị giá 27.600.000đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Và Nguyễn Văn Ph biết chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 mà anh Trần Văn Đ đem đến bán cho mình vào ngày 04/5/2017 là xe do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn mua, tiêu thụ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ph đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí P là nghiêm trọng và đã xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ph không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn trở ngại lớn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm; đồng thời tạo điều kiện khuyến khích cho người khác đi vào con đường phạm tội.

Nguyễn Chí P là người tham lam, tư lợi. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bất chấp pháp luật, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác. Chỉ trong thời gian từ ngày 04/5/2017 đến ngày 23/5/2017, bị cáo đã hai lần thực

hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là phạm tội nhiều lần thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân thì ngoài hai lần thực hiện hành vi phạm tội trên đây, bị cáo còn có lần khác thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án xử phạt 01 năm tù (Bản án số 58/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa). Chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu làm ăn lương thiện, thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác. Vì vậy, phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

Đối với Nguyễn Văn Ph, mặc dù khi mua xe anh Đ không nói rõ nguồn gốc của xe nhưng bị cáo đã ý thức được, biết xe này là tài sản do người khác phạm tội mà có, song ham rẻ nên vẫn mua tiêu thụ. Vì vậy, nên cũng cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo này. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản mua bán đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g - h - p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta và tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

* Đối với anh Trần Văn Đ tuy có giúp Nguyễn Chí P bán chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 và anh Đỗ Tiến N có nhận thế chấp của Nguyễn Chí P chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 244.41, nhưng anh Đ và anh N không biết các xe trên là tài sản do P trộm cắp của người khác mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi này.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Nguyễn Chí P đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu V chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 là xe của anh Cao Văn Q chủ sở hữu, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Kim Th chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 244.41. Anh Q, chị Th đã được nhận lại xe của mình.

Tại phiên tòa, tuy chị V, anh Q, chị Th vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của những người này có tại hồ sơ vụ án thì chị V, anh Q, chị Th không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thiệt hại hoặc còn có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

+ Anh Đỗ Tiến N nhận thế chấp của Nguyễn Chí P chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 244.41 với tổng số tiền 2.800.000đồng. Chiếc xe này đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa, tuy anh N vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của anh N có tại hồ sơ vụ án thì anh N yêu cầu bị cáo P phải bồi thường cho anh số tiền trên.

Bị cáo Nguyễn Chí P cũng đồng ý bồi thường cho anh N số tiền 2.800.000đồng như yêu cầu của anh N.

Xét sự thỏa thuận trên đây của bị cáo P đối với yêu cầu đòi bồi thường của anh N là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên ghi nhận.

+ Anh Trần Văn Đ bán giúp cho bị cáo P chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 021.53 được 1.200.000đồng, số tiền này bị cáo P đã sử dụng hết. Đây là tiền thu lợi bất chính, nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo P số tiền này.

- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Chí P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Với số tiền án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng, số tiền án phí dân sự sơ thẩm bị cáo P phải chịu là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí P (tên gọi khác: T) phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 01/6/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm g - h - p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã VP - huyện V - tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào các Điều 584 - 585 - 586 - 589 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Chí P đối với yêu cầu của anh Đỗ Tiến N về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm như sau:

Bị cáo Nguyễn Chí P phải bồi thường cho anh Đỗ Tiến N số tiền 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn).

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Chí P đối với chị Nguyễn Thị Kim Th, đối với chị Nguyễn Thị Thu V và anh Cao Văn Q.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Chí P số tiền 1.200.000đồng (một triệu hai trăm nghìn).

- Về án phí:

+ Bị cáo Nguyễn Chí P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn).

+ Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa